|  |  |
| --- | --- |
| **Ngày soạn:** | **Ngày dạy:** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết theo KHDH:** |  |

**HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH TRẢI NGHIỆM**

KÊ HOẠCH CHI TIÊU CÁ NHÂN VÀ GIA ĐÌNH Thời gian thực hiện: (01 tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Biết tìm hiểu mối quan hệ giữa toán học với thực tiễn đời sống.

- Biết làm quen với việc xây dựng một kế hoạch đơn giản về tài chính: Tìm hiểu và lập được bảng các khoản chi tiêu của gia đình

- Biết áp dụng các kiến thức về tỉ số phần trăm vào những vấn đề cụ thể trong đời sống:

Tính toán được tỉ lệ (%) các khoản chi tiêu của gia đình (hoặc của bản thân)

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS hỏi bố mẹ và ghi chép lại các khoản chi tiêu của gia đình (hoặc của bản thân) và hoàn thành được các nhiệm vụ học tập ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực tính toán: Thông qua tính toán về các mục trong kế hoạch các khoản chi tiêu của gia đình (hoặc của bản thân)

- Năng lực tư duy và lập luận toán học: Thực hiện được các thao tác phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để vận dụng các kiến thức trên để giải các bài có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, bảng phụ hoặc máy chiếu.

- GV chia HS trong lớp thành hai danh sách: Danh sách 1 gồm những HS được bố mẹ chu cấp tiền hàng tháng và có thể tự mình quyết định việc chi tiêu và chi vào những việc gì. Danh sách 2 gồm những HS còn lại. **2. Học sinh:** SGK, bảng nhóm. - Mỗi học sinh thực hiện nhiệm vụ ở nhà (SGK/99,100): Ghi chép lại các khoản chi tiêu của gia đình (hoặc của bản thân) trong vòng một tuần thành bảng dữ liệu ban đầu như bảng T.1. Phân chia và xếp các khoản chi tiêu ở cột đầu thành 3 hạng mục. Hoàn thành bảng phân tích theo mẫu như bảng T.2.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ tìm hiểu mối quan hệ giữa toán học với thực tiễn đời sống.

**b) Nội dung:** Học sinh tìm hiểu các khoản chi tiêu của gia đình. **c) Sản phẩm:** Các khoản chi tiêu của gia đình: Thuê nhà; điện, nước; ăn uống; đi lại; điện thoại, internet; sách vở, giấy bút; vật dụng lặt vặt hằng ngày; giải trí, mua sắm, sức khoẻ; dự phòng, tiết kiệm; …

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS hoạt động cặp đôi:  - Từ sự hiểu biết của mình hãy thảo luận về các khoản chi tiêu của gia đình  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Thảo luận cặp đôi và đưa ra các khoản chi tiêu.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV chọn 1 cặp hoàn thành nhiệm vụ nhanh nhất lên trình bày.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa một số khoản chi tiêu của gia đình.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: Hãy tính số tiền của mỗi khoản chi tiêu và tỉ lệ (%) số tiền của mỗi khoản chi tiêu đó? | Các khoản chi tiêu của gia đình:    - Thuê nhà  - Điện, nước  - Ăn uống  - Đi lại  - Điện thoại, Internet  - Sách vở, giấy bút, ...  - Vật dụng lặt vặt hằng ngày  - Giải trí, mua sắm, sức khoẻ, ...  - Dự phòng, tiết kiệm  …………. |

**2. Hoạt động 2: Thực hành và trải nghiệm** (40 phút)

**Hoạt động 2.1: Các hoạt động trên lớp dựa vào ví dụ thực tế ban đầu** (18 phút) **a) Mục tiêu:** - Tìm hiểu rõ hơn về các khoản chi tiêu của gia đình (hoặc của cá nhân) dựa vào ví dụ thực tế ban đầu- Vận dụng kiến thức về tỉ số phần trăm để giải bài toán thực tế: Tính toán được tỉ lệ (%) các khoản chi tiêu của gia đình (hoặc của bản thân)

**b) Nội dung:**

- Học sinh đọc SGK: Các hoạt động trên lớp dựa vào ví dụ thực tế ban đầu (trang 99,100), thực hành các yêu cầu của hoạt động.

**c) Sản phẩm:**

**-** Kết quả hoạt động của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Yêu cầu học sinh đọc nội dung: Các hoạt động trên lớp dựa vào ví dụ thực tế ban đầu (SGK/100)  - Yêu cầu học sinh thảo luận và thực hành theo nhóm (5 em/nhóm) các nội dung:  1. Hãy hoàn thành cột cuối trong bảng T.1(SGK).  2. Hãy chia các khoản chi trong bảng T.1 vào ba hạng mục rồi lập bảng phân tích theo mẫu như bảng T.2 (SGK). 3. Theo em các khoản chi của anh Bình còn có gì chưa hợp lí? Nên điều chỉnh thế nào?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ :**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ  - GV: Quan sát các nhóm hoạt động, hỗ trợ các cá nhân hoặc nhóm gặp khó khăn. Có thể cho phép các em HS khá, giỏi hỗ trợ các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ nhanh hơn.  - HS: Các nhóm thảo luận, thống nhất kết quả luận ghi vào bảng nhóm, phân công thành viên nhóm chuẩn bị báo cáo kết quả khi hết thời gian quy định thảo luận nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận :**  - GV: Thông báo hết thời gian hoạt động nhóm. Gọi đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả hoạt động.  - HS các nhóm khác quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định :**  - GV đưa ra nhận xét của mình cho từng nhóm và đưa ra kết quả chính xác trên máy chiếu. | **1. Ví dụ thực tế:**  **\*** Hoàn thành cột cuối trong bảng T.1   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Khoản chi tiêu | Số tiền | Tỉ lệ (%) | | Thuê nhà | 700000 đồng | 24% | | Điện, nước | 100 000 đồng | 3% | | Ăn uống | 1200000 đồng | 40% | | Đi lại | 200 000 đồng | 7% | | Điện thoại, Internet | 150 000 đồng | 5% | | Sách vở, giấy bút, ... | 100 000 đồng | 3% | | Vật dụng lặt vặt hằng ngày | 250 000 đồng | 8% | | Giải trí, mua sắm, sức khoẻ, ... | 200 000 đồng | 7% | | Dự phòng, tiết kiệm | 100 000 đồng | 3% | | Tổng cộng | 3000000 đồng | 100% |   *Bảng T.1* (Bảng dữ liệu ban đầu)  \* Chia các khoản chi trong bảng T.1 vào ba hạng mục rồi lập bảng phân tích:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Hạng mục chi tiêu | Số tiền | Tì lệ (%) | | 1) Chi cố định thiết yếu:  Thuê nhà. Điện, nước. Ăn uống. | 2000000 đồng | 67% | | 2) Chi cần thiết nhưng có thể linh hoạt: Đi lại. Điện thoại, Internet. Sách vở, giấy bút, ... Giải trí, mua sắm, sức khoẻ, ... Dự phòng, tiết kiệm. | 750 000 đồng | 25% | | 3) Chi phát sinh: Vật dụng lặt vặt hằng ngày. | 250 000 đồng | 8% | | Tổng cộng | 3 000 000 đồng | 100% |   *Bảng T.2* (Bảng phân tích)  \*Nhận xét: Khoản thuê nhà của anh Bình chưa hợp lí. Nên điều chỉnh: - Số tiền thuê nhà: 670 000 đồng. - Số tiền vật dụng lặt vặt hằng ngày: 280 000 đồng. |

**Hoạt động 2.2: Các hoạt động trên lớp dựa vào kết quả học sinh đã làm ở nhà**

(20 phút)

**a) Mục tiêu:** - Lập được bảng phân tích các khoản chi tiêu của gia đình (hoặc của bản thân) dựa vào kết quả học sinh đã làm ở nhà - Từ bảng phân tích nêu được ý kiến về cách chi tiêu của gia đình (hoặc của bản thân).

**b) Nội dung:**

- Học sinh dựa vào kết quả đã làm ở nhà, lập bảng phân tích các khoản chi tiêu của gia đình (hoặc của bản thân) và từ bảng phân tích nêu được ý kiến của mình.

**c) Sản phẩm:**

**-** Kết quả hoạt động của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Yêu cầu học sinh thảo luận và thực hành theo nhóm  (5 em/nhóm) các nội dung:  1. Cả nhóm trao đổi đi đến câu trả lời thống nhất cho câu hỏi: Mỗi hạng mục chi tiêu nên chiếm tỉ lệ là bao nhiêu phần trăm thì hợp lí hơn cả, nếu xét: - Đối với chi tiêu cá nhân. - Đối với chi tiêu gia đình.  2. Chỉnh sửa lại bảng phân tích của bạn được chọn để có bảng phân tích của nhóm: Cả nhóm cùng trao đổi xem bạn đó phân chia các khoản chi tiêu vào ba hạng mục đã hợp lí chưa. Nếu chưa, cả nhóm cùng thống nhất sắp xếp và tính toán lại cho bảng phân tích của nhóm.  3. So sánh các số ở cột cuối trong bảng phân tích của nhóm với các con số mà cả nhóm đã thống nhất. Từ đó từng người hãy nêu ý kiến của mình về cách chi tiêu của gia đình (hay cá nhân): - Về chi tiêu như thế nào cho hợp lí. - Làm thế nào để tiết kiệm từng khoản chi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ :**  - GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ  - Mỗi nhóm HS chọn lấy một bảng số liệu ban đầu có đầy đủ số liệu đáng tin cậy nhất  Hoàn thành cột cuối cùng trong bảng số liệu ban đầu của mỗi nhóm (tính tỉ số phần trăm).  Thống nhất các hạng mục cần phân chia. Trao đổi trong nhóm để trả lời câu hỏi 1. Ghi lại câu trả lời đã thống nhất trong nhóm.  - Dựa vào bảng số liệu ban đầu và cách phân chia hạng mục đã thống nhất, HS mỗi nhóm thực hiện câu hỏi 2, hoàn thành bảng phân tích dữ liệu.  - Thảo luận theo nhóm thực hiện câu hỏi 3: So sánh các số ở cột cuối trong bảng phân tích của nhóm với các con số mà cả nhóm đã thống nhất. Từ đó từng người nêu ý kiến của mình về cách chi tiêu của gia đình (hay cá nhân). Thống nhất ý kiến chung của nhóm.  - GV hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ khi cần  **\* Báo cáo, thảo luận :**  - GV chọn những nhóm có chuẩn bị tốt nhất lên trình bày bảng phân tích và ý kiến chung của nhóm cho cả lớp nghe (mỗi danh sách một nhóm trình bày)  - GV cho HS phát biểu ý kiến trình bày quan điểm của riêng mình.  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định :**  - GV đưa ra nhận xét cho từng nhóm  - GV tổng kết chung. | **2. Kế hoạch chi tiêu cá nhân và gia đình**  1. Mỗi hạng mục chi tiêu chiếm tỉ lệ phần trăm:   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Chi tiêu cá nhân | Chi tiêu gia đình | | Chi cố định thiết yếu | 15-20% | 45-50% | | Chi cần thiết nhưng có thể linh hoạt | 50-60% | 30-40% | | Chi phát sinh | 25-30% | 15-20% |   2. Bảng phân tích của nhóm.  3. So sánh các số ở cột cuối trong bảng phân tích của nhóm với các con số mà cả nhóm đã thống nhất.  - Ý kiến của về cách chi tiêu của gia đình (hay cá nhân) |

**\* Nhận xét bài thực hành và trải nghiệm:**

- GV kết luận, đánh giá kỹ năng nhạy bén, chính xác trong tìm hiểu thông tin thực tế của HS. Nhận xét sự nhất quán, đoàn kết các thành viên trong các nhóm trong việc tìm tòi các kiến thức liên quan bài học và kết quả đạt được của HS trong hoạt động.

**\* Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Dựa vào kết quả hoạt động trên lớp, tự lập lại bảng các khoản chi tiêu của gia đình (hoặc của cá nhân) mình.

- Đọc trước bài mới để tiết sau thực hành và trải nghiệm: HĐ thể thao nào được yêu thích nhất trong hè?